

QUY ĐỊNH
Về việc tổ chức học ngoại ngữ, chuẩn ngoại ngữ trong quá trình học
và chuẩn trình độ ngoại ngữ khi tốt nghiệp đại học hệ chính quy
chương trình đại trà và chương trình cử nhân tài năng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2464/QĐ-KHTN ngày 11 tháng 08 năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về việc tổ chức học ngoại ngữ, chuẩn ngoại ngữ trong quá trình học và chuẩn ngoại ngữ khi tốt nghiệp trình độ đại học hệ chính quy chương trình đại trà và chương trình cử nhân tài năng.
2. Quy định này áp dụng đối với sinh viên (SV) đại học hệ chính quy chương trình đại trà và chương trình cử nhân tài năng tại Trường Đại học Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Trường ĐH KHTN).
3. Ngoại ngữ được lựa chọn để tổ chức giảng dạy theo quy định này là tiếng Anh.
4. Trong quy định này, chuẩn trình độ ngoại ngữ khi tốt nghiệp trình độ đại học còn được gọi là chuẩn ngoại ngữ đầu ra.

Điều 2. Quy định về tổ chức học ngoại ngữ đối với chương trình đại trà và chương trình cử nhân tài năng

1. Đối với SV chưa có chứng chỉ đạt chuẩn ngoại ngữ được quy định tại Điều 7 quy định này phải đăng ký học bốn học phần Anh văn theo cấp độ tăng dần trong quá trình học nhằm tích lũy được lượng kiến thức tiếng Anh cần thiết để học tập và nghiên cứu kiến thức chuyên môn.
2. Các học phần Anh văn bao gồm: Anh văn 1; Anh văn 2; Anh văn 3 và Anh văn 4.
4. Các học phần Anh văn này là kiến thức bổ trợ, được thiết kế ngoài chương trình đào tạo của các ngành học trình độ đại học hệ chính quy.
3. Kế hoạch tổ chức giảng dạy các học phần Anh văn được phân bố theo các học kỳ tương ứng với mỗi khóa tuyển như sau:

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết	Kế hoạch đào tạo	
					Nếu SV đạt 5,0 điểm trở lên trong kỳ kiểm tra AV đầu khóa	Nếu SV không đạt trong kỳ kiểm tra AV đầu khóa
1		Anh văn bổ túc	3	60		HK1
2	ADD00031	Anh văn 1	3	60	HK1	HK2

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết	Kế hoạch đào tạo	
					Nếu SV đạt 5,0 điểm trở lên trong kỳ kiểm tra AV đầu khóa	Nếu SV không đạt trong kỳ kiểm tra AV đầu khóa
3	ADD00032	Anh văn 2	3	60	HK2	HK3
4	ADD00033	Anh văn 3	3	60	HK3	HK4
5	ADD00034	Anh văn 4	3	60	HK4	HK5

4. Kiểm tra và xếp lớp Anh văn đầu khóa học

a) Đầu khóa học, SV chưa có chứng chỉ để xét miễn học Anh văn theo Điều 7 quy định này phải tham gia đợt kiểm tra tiếng Anh đầu khóa do Trường tổ chức.

b) Căn cứ kết quả kiểm tra Anh văn đầu khóa, Trường sẽ lập các danh sách xếp lớp học Anh văn như sau:

- SV được miễn học Anh văn 1.
- SV đủ trình độ tiếng Anh để được học Anh văn 1.
- SV không đủ trình độ học Anh văn 1, phải học lớp bổ túc Anh văn.

5. Quy định về điều kiện tiên quyết đối với các học phần Anh văn

- a) Học phần tiên quyết của Anh văn 2 là Anh văn 1.
- b) Học phần tiên quyết của Anh văn 3 là Anh văn 2.
- c) Học phần tiên quyết của Anh văn 4 là Anh văn 3.

d) Đối với sinh viên đang năm thứ 4, Trường có thể cho đăng ký cùng một lúc hai học phần anh văn có trình độ liên tiếp nhau (Ví dụ: đăng ký cùng một học kỳ Anh văn 1 và Anh văn 2; hoặc đăng ký cùng một học kỳ Anh văn 2 và Anh văn 3; hoặc đăng ký cùng một học kỳ Anh văn 3 và Anh văn 4). Riêng đối với trường hợp học cùng một kỳ nhiều hơn 02 học phần Anh văn thì sinh viên phải nộp đơn cho Phòng Đào tạo để xem xét từng trường hợp tùy vào việc đáp ứng năng lực học tập của sinh viên.

6. Kết quả thi các học phần Anh văn không đưa vào bảng điểm của SV, không sử dụng để xét học bổng và miễn giảm học phí. Khi có SV yêu cầu, Trường sẽ cấp chứng nhận cho SV.

Điều 3. Quy định miễn học các học phần Anh văn

1. SV được miễn học 04 học phần Anh văn nếu SV đã nộp chứng chỉ theo quy định tại Điều 7 quy định này hoặc SV đạt từ 5,0 (năm) điểm trở lên trong kỳ thi đánh giá trình độ tiếng Anh nội bộ do Trung tâm Ngoại ngữ của Trường tổ chức (sau đây gọi tắt là kỳ thi đánh giá trình độ tiếng Anh nội bộ).

2. SV được miễn học học phần Anh văn 1 nếu sinh viên có kết quả thi Anh văn đầu vào đạt từ 8.0 điểm trở lên.

Điều 4. Quy định về tổ chức kỳ thi đánh giá trình độ tiếng Anh nội bộ

a) Đối tượng được tham gia dự thi: SV đại học hệ chính quy chương trình đại trà và chương trình cử nhân tài năng từ khóa tuyển 2022 trở về sau.

b) Số đợt tổ chức thi: Căn cứ vào nhu cầu của SV, Trung tâm Ngoại ngữ sẽ có kế hoạch tổ chức phù hợp.

c) Các quy định liên quan đến tổ chức kỳ thi đánh giá trình độ tiếng Anh nội bộ do Trung tâm Ngoại ngữ thực hiện và thông báo để SV nắm thông tin.

Điều 5. Đánh giá kết quả học tập các học phần Anh văn

1. Điểm đánh giá quá trình chiếm 40% điểm tổng kết học phần, các tiêu chí đánh giá như sau:

Tiêu chí	Nội dung	Tỷ lệ điểm
Đánh giá quá trình học	- Chuyên cần; - Đánh giá thường xuyên: sinh viên tham gia các hoạt động học tập trên lớp (class participation, individual work, pair work, group work hoặc mini tests).	20%
Bài tập online	- Sinh viên hoàn thành các bài tập được giao qua Richmond Learning Platform	20%

2. Sinh viên vắng quá 03 buổi học sẽ có điểm đánh giá quá trình bằng không (0), tức là mất 20% điểm tổng kết.

3. Điểm thi kết thúc học phần chiếm 60% điểm tổng kết học phần, các tiêu chí đánh giá như sau:

Tên học phần	Nghe	Nói	Đọc	Viết
Anh văn bổ túc			60%	
Anh văn 1	10%	15%	20%	15%
Anh văn 2	10%	15%	20%	15%
Anh văn 3	15%	15%	15%	15%
Anh văn 4	15%	15%	15%	15%

4. Điểm tổng kết học phần

a) Điểm tổng kết mỗi học phần Anh văn bao gồm: điểm quá trình cộng với điểm cuối kỳ.

b) Sinh viên phải tham dự đủ 4 kỹ năng (Nghe, Nói, Đọc, Viết) trong kỳ thi cuối kỳ mới được tính điểm tổng kết học phần.

c) Điểm đạt là điểm từ 5,0 điểm trở lên.

5. Bài thi cuối kỳ

a) Đối với học phần Anh văn bổ túc: Bài thi cuối kỳ là bài thi gồm 02 kỹ năng Đọc-Viết.

b) Đối với học phần Anh văn 1, Anh văn 2, Anh văn 3 và Anh văn 4: Bài thi cuối kỳ gồm 01 bài thi Nói và 01 bài thi tổng hợp (Nghe-Đọc-Viết).

Điều 6. Chuẩn tiếng Anh trong quá trình học đối với chương trình đại trà và chương trình cử nhân tài năng

1. Chuẩn tiếng Anh trong quá trình học là yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng tiếng Anh mà sinh viên cần đạt được để hỗ trợ cho hoạt động học tập chuyên môn của ngành đào tạo được Trường xét đến trong thời gian SV tham gia học các học phần thuộc giai đoạn chuyên ngành (kể cả các học phần thuộc kiến thức tốt nghiệp), còn được gọi là chuẩn tiếng Anh để được tham gia học các học phần chuyên ngành.

2. Chuẩn tiếng Anh trong quá trình học được quy định như sau:

Để được xét đăng ký và học các học phần chuyên ngành, SV phải thỏa một trong ba điều kiện như sau:

a) SV hoàn tất bốn học phần Anh văn trong chương trình đào tạo gồm: Anh văn 1, Anh văn 2, Anh văn 3 và Anh văn 4.

b) SV đã nộp chứng chỉ theo quy định tại Điều 7 quy định này.

c) SV đạt từ 5,0 (năm) điểm trở lên trong kết quả kỳ thi đánh giá trình độ tiếng Anh nội bộ do Trung tâm Ngoại ngữ của Trường tổ chức.

3. Chậm nhất là cuối học kỳ thứ 6, SV phải đạt chuẩn tiếng Anh trong quá trình học theo khoản 2 Điều này.

4. Đối với SV không đạt chuẩn tiếng Anh theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này, SV không được tiếp tục đăng ký và học các học phần chuyên ngành.

Điều 7. Chuẩn ngoại ngữ đầu ra trình độ đại học hệ chính quy chương trình đại trà

1. Chuẩn ngoại ngữ đầu ra của sinh viên tốt nghiệp trình độ đại học hệ chính quy chương trình đại trà là ngoại ngữ tiếng Anh và phải đạt tối thiểu bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam được quy định tại Thông tư số 33/2026/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 04 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về khung

năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam (viết tắt là Thông tư TT33/2026) và trên cơ sở tham chiếu theo Quyết định số 170/QĐ-ĐHQG ngày 27 tháng 02 năm 2018 của Giám đốc ĐHQG-HCM về việc ban hành Quy chế chuẩn trình độ ngoại ngữ tại ĐHQG-HCM.

2. Đối với chuẩn trình độ ngoại ngữ đầu ra bằng tiếng Anh, các chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh được Trường ĐH KHTN công nhận tương đương bậc 3/6 nếu trên chứng chỉ của sinh viên có điểm ở mức tối thiểu như sau:

a) Chứng chỉ IELTS 4.5 do British Council hoặc IDP Australia cấp.

b) Chứng chỉ TOEFL(iBT) 45 do ETS cấp.

c) Chứng chỉ TOEFL(ITP) 450 do ETS cấp.

d) Chứng chỉ TOEFL(CBT) 133 do ETS cấp.

e) TOEIC 4 kỹ năng: 450 Nghe-Đọc và 181 Nói-Viết do ETS cấp.

f) Chứng chỉ PET do Cambridge cấp đạt từ mức B1 Preliminary trở lên hoặc đạt từ 140 điểm trở lên.

g) Chứng chỉ BEC Preliminary do Cambridge Assessment cấp.

h) Chứng chỉ BULATS 40 do Cambridge Assessment cấp.

i) Chứng chỉ Bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc tại quy định của Thông tư TT33/2026 và được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận chứng chỉ.

3. Văn bằng tốt nghiệp đại học về ngôn ngữ tiếng Anh: Theo quyết định số 170/QĐ-ĐHQG ngày 27 tháng 02 năm 2018 của Giám đốc ĐHQG-HCM về việc ban hành Quy chế chuẩn trình độ ngoại ngữ tại ĐHQG-HCM.

4. SV phải nộp chứng chỉ đạt chuẩn trình độ ngoại ngữ đầu ra theo khoản 2 hoặc khoản 3 Điều này trước khi nộp hồ sơ xét tốt nghiệp trình độ đại học chương trình đại trà.

Điều 8. Chuẩn ngoại ngữ đầu ra trình độ đại học hệ chính quy chương trình cử nhân tài năng

1. Sinh viên từ khóa tuyển 2022 trở về trước: Chuẩn ngoại ngữ đầu ra áp dụng tại Điều 7 quy định này

2. Sinh viên từ khóa tuyển 2023 trở về sau: Chuẩn ngoại ngữ đầu ra của sinh viên tốt nghiệp trình độ đại học hệ chính quy chương trình cử nhân tài năng là ngoại ngữ tiếng Anh và phải đạt tối thiểu bậc 4/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam được quy định tại Thông tư số 33/2026/TT-BGDĐT và trên cơ sở tham chiếu theo Quyết định số 170/QĐ-ĐHQG ngày 27 tháng 02 năm 2018 của Giám đốc ĐHQG-HCM về việc ban hành Quy chế chuẩn trình độ ngoại ngữ tại ĐHQG-HCM.

3. Đối với chuẩn trình độ ngoại ngữ đầu ra bằng tiếng Anh, các chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh được Trường ĐH KHTN công nhận tương đương bậc 4/6 nếu trên chứng chỉ của sinh viên có điểm ở mức tối thiểu như sau:

- a) Chứng chỉ IELTS 5.0 do British Council hoặc IDP Australia cấp.
- b) Chứng chỉ TOEFL (iBT) 61 do ETS cấp.
- c) Chứng chỉ TOEIC 4 kỹ năng đạt 840 điểm do ETS cấp, trong đó gồm: tối thiểu 600 điểm Nghe-Đọc, 240 điểm Nói – Viết.
- d) Chứng chỉ FCE do Cambridge cấp đạt mức B2 First trở lên hoặc đạt từ 160 điểm trở lên.
- e) Chứng chỉ BEC Business Vantage do Cambridge Assessment cấp từ cấp độ B2 trở lên.
- f) Chứng chỉ BULATS 60 do Cambridge Assessment cấp.
- g) Chứng chỉ Bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc tại quy định của Thông tư TT33/2026 và được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận chứng chỉ.
- h) Văn bằng tốt nghiệp đại học ngôn ngữ tiếng Anh được ĐHQG-HCM công nhận tại điểm a khoản 1 Điều 5 quyết định số 170/QĐ-ĐHQG ngày 27 tháng 02 năm 2018 của Giám đốc ĐHQG-HCM về việc ban hành Quy chế chuẩn trình độ ngoại ngữ tại ĐHQG-HCM.

Điều 9. Thời gian và thủ tục xét đạt chuẩn ngoại ngữ trong quá trình học, đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ đối với chương trình đại trà

SV chương trình đại trà nộp chứng chỉ xét đạt chuẩn ngoại ngữ trong quá trình học hoặc đạt chuẩn đầu ra một lần duy nhất trong thời gian khóa học như sau:

1. Nếu nộp trước ngày tổ chức kiểm tra và xếp lớp Anh văn đầu khóa học ít nhất 03 ngày làm việc, SV được xét dự kiểm tra và được công nhận đạt chuẩn ngoại ngữ đầu ra khi tốt nghiệp tại Điều 7 quy định này.
2. Nếu nộp trước hai tuần lễ kể từ ngày bắt đầu học kỳ: SV được xét miễn học các học phần Anh văn còn lại theo kế hoạch và được công nhận đạt chuẩn ngoại ngữ đầu ra khi tốt nghiệp tại Điều 7 quy định này.
3. Nếu nộp trước hai tuần lễ kể từ ngày bắt đầu học kỳ thứ 7 tính theo khóa tuyển của SV: SV được đăng ký học các học phần chuyên ngành tại Điều 6 và được công nhận đạt chuẩn ngoại ngữ đầu ra khi tốt nghiệp tại Điều 7 quy định này.
4. Nếu nộp trước khi nộp hồ sơ xét tốt nghiệp: SV được xét công nhận đạt chuẩn ngoại ngữ đầu ra khi tốt nghiệp tại Điều 7 quy định này.

Điều 10. Thời gian và thủ tục xét đạt chuẩn ngoại ngữ trong quá trình học và đạt chuẩn đầu ra đối với chương trình cử nhân tài năng.

1. Trường hợp sinh viên nộp chứng chỉ ngoại ngữ bậc 3/6 được quy định tại Điều 7 quy định này, thời gian và thủ tục xét đạt chuẩn ngoại ngữ trong quá trình học tại Điều 6 như sau:

a) Nếu nộp chứng chỉ trước ngày tổ chức kiểm tra và xếp lớp Anh văn đầu khóa học ít nhất 03 ngày làm việc, SV được xét miễn thi và được đăng ký học các học phần chuyên ngành tại Điều 6 quy định này.

b) Nếu nộp chứng chỉ trước hai tuần lễ kể từ ngày bắt đầu học kỳ: SV được xét miễn học các học phần Anh văn còn lại theo kế hoạch và được đăng ký học các học phần chuyên ngành tại Điều 6 quy định này.

c) Nếu nộp chứng chỉ trước hai (02) tuần lễ kể từ ngày bắt đầu học kỳ thứ 7 tính theo khóa tuyển của SV: SV được đăng ký học các học phần chuyên ngành tại Điều 6 quy định này.

2. Đối với sinh viên khóa tuyển 2022 trở về trước: Nếu sinh viên nộp chứng chỉ ngoại ngữ bậc 3/6 được quy định tại Điều 7 quy định này, SV được xét đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ khi tốt nghiệp đối với chương trình cử nhân tài năng sau khi nộp chứng chỉ.

3. Đối với sinh viên khóa tuyển 2023 trở về sau: Nếu sinh viên nộp chứng chỉ ngoại ngữ bậc 4/6 được quy định tại Điều 8 quy định này, SV được xét đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ khi tốt nghiệp đối với chương trình cử nhân tài năng sau khi nộp chứng chỉ.

Điều 11. Hiệu lực của chứng chỉ ngoại ngữ

1. Đối với chứng chỉ có ghi hiệu lực thời gian: Trường sẽ căn cứ vào hiệu lực này so với thời điểm sinh viên nộp hồ sơ xét đạt chuẩn ngoại ngữ đầu ra cho Trường.

2. Đối với chứng chỉ không ghi hiệu lực thời gian: Hiệu lực của chứng chỉ ngoại ngữ là 02 (hai) năm tính từ ngày cấp (được tính ngay sau khi công bố kết quả thi chứng chỉ của sinh viên) đến ngày đăng ký xét đạt chuẩn ngoại ngữ đầu ra cho Trường.

Điều 12. Hồ sơ xét đạt chuẩn ngoại ngữ đầu ra

Hồ sơ xét đạt chuẩn ngoại ngữ đầu ra gồm:

1. Đơn đăng ký xét đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ.
2. Bản photo có công chứng các chứng chỉ (hoặc bản photo chứng chỉ kèm bản chính đối chiếu).
3. Mang theo Căn cước công dân để đối chiếu.

Điều 13. Xác minh chứng chỉ ngoại ngữ và xử lý đối với các trường hợp nộp chứng chỉ giả

1. Xác minh chứng chỉ ngoại ngữ: Trường sẽ gửi đến các đơn vị cấp chứng chỉ để xác minh sau khi nhận chứng chỉ ngoại ngữ của sinh viên.

2. Xử lý đối với các trường hợp nộp chứng chỉ giả: Nếu SV nộp chứng chỉ giả, Trường sẽ xử lý buộc thôi học; văn bằng tốt nghiệp nếu đã được cấp sẽ bị thu hồi, hủy bỏ theo quy định.

Điều 14. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện, Hiệu trưởng sẽ xem xét và quyết định sửa đổi, bổ sung các quy định nếu có văn bản quy định mới từ Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh hoặc Bộ Giáo dục và Đào tạo./.